

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi
giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg), UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo về tình hình phân bổ vốn đầu tư công theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức giai đoạn 2016-2020 và nội dung dự thảo quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Thủ tướng Chính phủ giao UBND các tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Nghị quyết này xây dựng nhằm quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương (*không bao gồm số thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết, bội chi ngân sách địa phương*) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong giai đoạn 2021 - 2025.

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Đồng thời, là căn cứ để quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

IV. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

1. Nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

2. Quy định các ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025;

3. Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh phân cấp cho ngân sách cấp huyện trong giai đoạn 2021 - 2025;

V. Nguồn lực đầu tư

Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn cân đối ngân sách địa phương (không bao gồm số thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết, bội chi ngân sách địa phương) trong giai đoạn 2021 - 2025.

VI. Kết quả thực hiện, những ưu điểm và hạn chế trong việc thực hiện quyết định số 55/2015/QĐ-UBND

1. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày

15/12/2020 về nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó trong giai đoạn 2016-2020, việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Quảng Ngãi đã tuân thủ theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản chỉ đạo điều hành của Trung ương có liên quan.

Cùng với việc kế thừa kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015¹ và áp dụng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức ban hành tại Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND đã tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ và hoàn chỉnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phân bổ vốn và sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, ưu tiên đầu tư góp phần hoàn thành mục tiêu và các nhiệm vụ đột phá và trọng tâm về phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; đảm bảo tính tương quan, hợp lý giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội, giữa các ngành, lĩnh vực; chống thất thoát, lãng phí; đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản lý vốn đầu tư công của tỉnh.

a) Đối với phần vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý

- Vốn Chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương: Tỉnh đã thực hiện phân bổ theo danh mục từng chương trình, dự án cụ thể đã được Trung ương giao; Chương trình mục tiêu quốc gia phân bổ theo đúng tiêu chí Trung ương quy định riêng của từng chương trình. Kết quả trong 5 năm 2016-2020, từ nguồn vốn chương trình mục tiêu ngân sách Trung ương, tỉnh đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sử dụng 28 công trình lớn, có tính chất lan tỏa, không chỉ phát triển cơ sở hạ tầng của tỉnh mà còn góp phần liên kết phát triển kinh tế xã hội của tỉnh với khu vực miền Trung và Tây nguyên. Riêng nguồn vốn ngân sách Trung ương bố trí thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh giai đoạn 2016-2020 đã thực hiện hoàn thành hơn 1.000 công trình.

- Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (bao gồm vốn xổ số kiến thiết và vốn quỹ đất): Hàng năm, tỉnh chủ động phân bổ hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực theo mục tiêu phát triển của tỉnh, khắc phục một phần tình trạng đầu tư dàn trải; bố trí vốn cho các dự án cơ bản theo đúng tiến độ kế hoạch, nhất là ưu tiên bố trí vốn tập trung để hoàn thành các công trình trọng điểm trong giai đoạn này; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 19 đã đề ra.

b) Đối với đầu tư phân cấp cho huyện, thành phố

Thực hiện Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh, trong giai đoạn 2016-2020, tổng vốn phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố phân bổ là 20% tổng vốn cân đối ngân sách địa phương. Việc phân bổ vốn phân cấp cho mỗi địa phương rất thuận lợi dựa trên các tiêu chí phân bổ được lượng hóa thành số điểm cụ thể.

¹ Theo Quyết định số 31/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh

Từ nguồn vốn phân cấp hàng năm, các huyện thành phố đã chủ động trong công tác phân bổ; lồng ghép với nguồn thu từ quỹ đất và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Mặc dù vốn phân cấp cho các huyện, thành phố còn ít nhưng các huyện, thành phố đã phát huy hiệu quả tích cực của nguồn vốn, nhất là cùng với vốn huy động nhân dân thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở vật chất trường học và cùng với nguồn vốn của tỉnh thực hiện các dự án đường liên xã, các dự án thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương.

2. Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong việc thực hiện Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND

a) Ưu điểm:

Trong 5 năm 2016-2020, thực hiện Luật đầu tư công năm 2014 kết hợp với việc vận dụng các nguyên tắc, tiêu chí, định mức trong phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh nên công tác quản lý, phân bổ vốn đầu tư được thực hiện tốt hơn các năm trước. Trong phân bổ vốn đầu tư đã khắc phục được một bước tình trạng đầu tư dàn trải, các dự án khởi công mới chưa xác định cụ thể nguồn vốn và mức vốn đã không còn, từng bước phân bổ các danh mục thực hiện các khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

Việc thành lập các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Dân dụng và Công nghiệp, tạo sự đổi mới, tập trung, chuyên nghiệp và thống nhất hơn trong công tác triển khai thực hiện công trình, đảm bảo chất lượng chuyên môn và chất lượng công trình của tỉnh.

Tiến độ thực hiện các công trình giai đoạn này được đẩy nhanh hơn các năm ở giai đoạn trước nhờ sự chỉ đạo tích cực của các cấp và giám sát chặt chẽ của HĐND tỉnh. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tuy còn vướng mắc nhưng cũng đã có nhiều cải tiến, có sự tích cực phối hợp giữa các ngành và địa phương để triển khai thực hiện các công trình, dự án lớn, áp dụng linh hoạt các chính sách của nhà nước theo hướng ưu tiên cho người dân di dời, đảm bảo đời sống sau tái định cư, việc kiểm kê, áp giá bồi thường cũng được triển khai thực tế và phù hợp hơn, tạo sự đồng thuận với Nhân dân trong vùng dự án.

Việc phân cấp chi đầu tư phát triển có ý nghĩa quan trọng đối với các huyện, thị xã, thành phố trong quản lý, phân bổ nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phù hợp với việc phân cấp phê duyệt dự án và quy định về phân cấp mạnh mẽ trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản hiện nay. Các địa phương chủ động bố trí vốn đầu tư để thực hiện các mục tiêu phát triển cũng như kịp thời giải quyết các nhu cầu bức xúc, cấp bách tại địa phương. Giảm bớt tình trạng phụ thuộc vào kế hoạch chung của tỉnh ngay cả

những dự án có quy mô nhỏ. Đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư qua việc lồng ghép các nguồn vốn của địa phương.

Việc tính điểm để phân cấp vốn đã bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc đầu tư phát triển các địa phương có nguồn thu lớn với việc ưu tiên hỗ trợ các vùng miền núi, hải đảo để góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các vùng trong tỉnh. Bảo đảm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư của ngân sách nhà nước, tạo điều kiện cho các địa phương chủ động trong việc cân đối, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách đầu tư cho địa phương, thu hút tối đa các nguồn vốn khác cho đầu tư phát triển, tăng tính công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư phát triển.

b) Hạn chế

- Chỉ mới khắc phục một phần tình trạng đầu tư dàn trải: Xuất phát từ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, với cơ sở hạ tầng còn yếu kém nên nhu cầu đầu tư phát triển của tỉnh rất lớn, trong điều kiện nguồn lực cho đầu tư còn hạn chế nên việc dàn trải là không thể tránh khỏi. Những năm qua, dù đã có nhiều cố gắng bố trí vốn tập trung hơn nhưng cũng mới chỉ khắc phục được một phần. Đồng thời, trong quá trình điều hành kinh tế các năm, do phát sinh nhu cầu cấp bách cần đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các điểm nóng về an ninh trật tự, cấp có thẩm quyền đã chỉ đạo bổ sung thực hiện một số dự án lớn bằng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch trung hạn 2016 - 2020, gây áp lực vốn cho kế hoạch đã được thông qua.

- Đối với các huyện, thành phố việc bố trí vốn dàn trải vẫn còn dẫn đến dự án thi công kéo dài, tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản qua các đợt kiểm toán còn phát sinh.

- Các địa phương sử dụng nguồn vốn phân cấp vẫn chưa tuân thủ striet để các quy định trong phân bổ vốn như ưu tiên phân bổ ít nhất 20% cho lĩnh vực giáo dục đào tạo, 30% chương trình xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, chưa thực hiện đầy đủ việc báo cáo cho UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về kết quả phân bổ nguồn vốn phân cấp trước 15/01 năm kế hoạch như quy định.

- Việc thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện các nguyên tắc, tiêu chí, định mức trong phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh trong các cấp, các ngành, các địa phương chưa được triển khai thường xuyên; chậm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện quyết định 55/2015/QĐ-UBND.

VII. Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Thủ tướng Chính phủ giao UBND các tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Cở sở vận dụng và quan điểm xây dựng

Với tinh thần phát huy những mặt được và khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND nêu trên; cùng với việc thực hiện theo các quy định được ban hành tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh dự kiến một số nguyên tắc, tiêu chí, định mức trong phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Trong đó:

- Đối với nguyên tắc chung, thứ tự ưu tiên bố trí vốn: Được xây dựng với những nội dung cơ bản quán triệt và tuân thủ theo các quy định tại Quyết định 26/2020/QĐ-TTg, làm căn cứ áp dụng trong quá trình phân bổ vốn ngân sách địa phương của tỉnh.

- Đối với những nguyên tắc cụ thể, tiêu chí và định mức phân bổ vốn phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố: Được xây dựng trên cơ sở kết hợp giữa việc vận dụng các tiêu chí Trung ương đã sử dụng trong Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg với những đặc điểm, tình hình thực tế của tỉnh hiện nay, cụ thể:

a) Nguyên tắc chung

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Việc phân bổ vốn phải nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh, phù hợp Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương được phân bổ theo ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 và các nguyên tắc quy định tại Điều 8 tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương, đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bố trí vốn tập trung, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải; đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn; đúng tiến độ để hoàn thành dự án theo quy định của Luật đầu tư công và quy định có liên quan. Chỉ giao kế hoạch vốn đối với các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Thứ tự ưu tiên

- Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có) theo quy định tại khoản 4, Điều 101, Luật Đầu tư công;
- Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch nhưng chưa có nguồn để hoàn trả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước (nếu còn);
- Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn đối ứng các dự án ODA; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;
- Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án;
- Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng theo quy định tại khoản 5, Điều 51, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước sử dụng theo quy định tại Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với phần vốn dành cho đầu tư công (nếu có) báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi vốn ứng trước, các dự án có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh theo quy định, còn lại mới được phép sử dụng để bố trí cho các dự án chuyển tiếp và các dự án khởi công mới theo Quy định này.

2. Các quy định về nguyên tắc, tiêu chí định mức phân bổ vốn phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố

a) Tỷ lệ vốn phân cấp cho các địa phương

Trên cơ sở tình hình thực tế của tỉnh, UBND tỉnh đề xuất mức tỷ lệ phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố như sau:

Tỉnh thực hiện phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố ít nhất là 30% trên tổng vốn cân đối ngân sách địa phương, trong đó phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố quản lý, chủ động phân bổ 20% trên tổng vốn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh và tỉnh hỗ trợ cho các huyện, thị xã, thành phố ít nhất 10% để thực hiện các đề án được tỉnh phê duyệt, hỗ trợ thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ có mục tiêu để thực hiện những công trình có tính kết nối, lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của vùng và địa phương.

b) Về tiêu chí phân cấp

Theo Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và đặc điểm tình hình thực tế của tỉnh, tỉnh điều chỉnh về phương pháp tính toán và

số điểm, làm căn cứ tính toán định mức phân bổ vốn phân cấp cho các huyện thành phố theo sát với thực tế, trong đó nghiên cứu nâng số điểm ưu tiên hỗ trợ các địa phương có diện tích lớn, dân số cao và tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các đô thị lớn nhằm đạt chuẩn đô thị các loại theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Tỉnh ủy. Qua đó, UBND tỉnh đề xuất sử dụng 5 nhóm tiêu chí chính để xác định điểm phân bổ vốn đầu tư phát triển là:

(1) Tiêu chí dân số, gồm: số dân trung bình và số người dân tộc thiểu số năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố.

(2) Tiêu chí về trình độ phát triển, gồm: tỷ lệ hộ nghèo, số thu nội địa (không bao gồm số thu sử dụng đất).

(3) Tiêu chí diện tích, gồm: diện tích đất tự nhiên của các huyện, thị xã, thành phố và tỷ lệ che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên.

(4) Tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã (gồm: xã, phường, thị trấn) gồm: tiêu chí số đơn vị hành chính cấp xã; số xã miền núi, vùng cao, hải đảo; số xã bắc ngang ven biển.

(5) Tiêu chí bổ sung: Phát triển hạ tầng đạt chuẩn đô thị các loại theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Tỉnh ủy; xã ATK thuộc vùng căn cứ kháng chiến (ATK lịch sử).

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khoá XII, kỳ họp thứ 22 xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- VPUB: PCVP (PT), P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, Thvan144.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Số: /2020/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2020

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../11/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../12/2020.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII thông qua ngày tháng 12 năm 2020, tại kỳ họp thứ 22./.

Noi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTƯQH;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH và ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

QUY ĐỊNH

Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2020/NQ-HĐND ngày /12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương (*không bao gồm số thu sử dụng đất, xổ số kiến thiết, bội chi ngân sách địa phương*) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong giai đoạn 2021 - 2025.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 -2025

1. Nguyên tắc chung

a) Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Việc phân bổ vốn phải nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh, phù hợp Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

c) Vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương được phân bổ theo ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3, và các nguyên tắc quy định tại Điều 8 tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương, đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Bố trí vốn tập trung, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải; đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn; đúng tiến độ để hoàn thành dự án theo quy định của Luật đầu tư công và quy định có liên quan. Chỉ giao kế hoạch vốn đối với các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền Quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Thứ tự ưu tiên

a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có) theo quy định tại khoản 4, Điều 101, Luật Đầu tư công;

b) Phân bổ đủ vốn để hoàn trả vốn ứng trước kế hoạch nhưng chưa có nguồn để hoàn trả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước (nếu còn);

c) Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn đối ứng các dự án ODA; vốn đầu tư của Nhà nước

tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch;

- d) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;
- đ) Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án;
- e) Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng theo quy định tại khoản 5, Điều 51, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước sử dụng theo quy định tại Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước, đối với phần vốn dành cho đầu tư công (nếu có) báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi vốn ứng trước, các dự án có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh theo quy định, còn lại mới được phép sử dụng để bố trí cho các dự án chuyển tiếp và các dự án khởi công mới theo Quy định này.

Điều 4. Nguyên tắc cụ thể phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 -2025

1. Phân bổ vốn do tỉnh quản lý

- Trả nợ ngân sách (nếu có);
- Phân bổ vốn cho những dự án do các Sở, ban ngành của tỉnh quản lý;
- Phân bổ vốn cho những dự án do huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh; bao gồm việc hỗ trợ có mục tiêu theo danh mục và mức vốn.

- Trong từng ngành, lĩnh vực bố trí vốn theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định Điều 3 và các nguyên tắc cụ thể sau:

+ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí vốn cho các công trình, dự án do sở, ban ngành của tỉnh quản lý trên cơ sở nhu cầu đầu tư phát triển của từng ngành, lĩnh vực phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 -2025.

+ Các dự án được bố trí vốn hằng năm phải thuộc danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh và có đầy đủ thủ tục về đầu tư theo quy định.

+ Các dự án được bố trí vốn có trong danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đều phải có chủ trương đầu tư.

2. Nguyên tắc cụ thể phân bổ vốn cho những dự án do huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh

Phân bổ vốn cho các huyện, thị xã, thành phố phải đảm bảo phù hợp với các nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 3 và các nguyên tắc cụ thể sau:

- UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xác định cơ cấu vốn tỉnh bố trí cho các công trình, dự án của UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở nhu cầu đầu tư phát triển của địa phương, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh; đồng thời, phù hợp với mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng

bộ tinh lần thứ XX và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025; phù hợp Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của các huyện, thị xã, thành phố.

- Ưu tiên bố trí đủ để thanh toán nợ đọng trong xây dựng cơ bản phần vốn ngân sách tỉnh (nếu có).

- Tiếp tục bố trí vốn để thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp đã được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020.

- Các dự án được bố trí vốn phải thuộc danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh và có đầy đủ thủ tục về đầu tư theo quy định.

- Các địa phương lựa chọn và bố trí vốn khởi công mới những dự án lớn, trọng điểm, có tính lan tỏa, có tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của vùng và địa phương mình, đảm bảo an sinh xã hội, gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh của địa phương và của tỉnh.

Điều 5. Phân cấp vốn đầu tư công giữa cấp tỉnh và cấp huyện

1. Tỷ lệ vốn phân cấp cho các địa phương

Tỉnh thực hiện phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố ít nhất là 30% trên tổng vốn cân đối ngân sách địa phương, trong đó phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố quản lý, chủ động phân bổ 20% và tỉnh hỗ trợ cho các huyện, thị xã, thành phố ít nhất 10% để thực hiện các đề án được tỉnh phê duyệt, hỗ trợ thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ có mục tiêu để thực hiện những công trình có tính kết nối, lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của vùng và địa phương.

2. Nguyên tắc phân bổ vốn phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố

Trên cơ sở kế hoạch vốn phân cấp hàng năm do UBND tỉnh giao, UBND huyện, thị xã, thành phố trình HĐND cùng cấp thông qua kế hoạch phải bảo đảm thực hiện theo đúng các nội dung tại Điều 3, Điều 4 Quy định này và các nguyên tắc cụ thể sau:

- Về xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, ứng trước ngân sách: các địa phương phải xây dựng phương án xử lý nợ đọng và bố trí kế hoạch trong trung hạn để trả nợ (nếu còn). Trong quá trình điều hành hàng năm nếu có tăng thu phần ngân sách địa phương hưởng thì ưu tiên bố trí trả nợ đọng xây dựng cơ bản để đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án xử lý nợ; sau khi thanh toán dứt điểm các khoản nợ đọng, ứng trước thì tiếp tục ưu tiên bố trí cho các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, sau đó mới được phép bố trí số tăng thu còn lại cho các dự án khởi công mới thật sự cấp bách theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

- Phân bổ vốn cho các công trình, dự án thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của các huyện, thị xã, thành phố.

- Các công trình, dự án được phân bổ vốn phải thuộc danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của huyện, thị xã, thành phố và có đầy đủ thủ tục về đầu tư theo quy định.

- Hàng năm phân bổ vốn phân cấp tối thiểu 30% thực hiện Chương trình Xây dựng nông thôn mới và 20% để đầu tư ngành giáo dục đào tạo, ưu tiên vốn đối ứng để thực hiện các đề án được tỉnh phê duyệt, các dự án được tỉnh hỗ trợ có mục tiêu có cơ cấu vốn huyện.

Điều 6. Tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách địa phương cho các huyện, thị xã, thành phố

1. Nguyên tắc xây dựng tiêu chí, định mức phân bổ vốn

- Đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Phù hợp với Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

- Đảm bảo phù hợp với tình hình nguồn lực thực tế và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Bảo đảm tương quan hợp lý giữa việc đầu tư phát triển đô thị, các địa phương có nguồn thu lớn với việc ưu tiên hỗ trợ các vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn khác, để góp phần thu hẹp dần khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các vùng trong tỉnh.

- Bảo đảm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư của ngân sách nhà nước, tạo điều kiện cho các địa phương chủ động trong việc cân đối, lồng ghép các nguồn vốn ngân sách đầu tư cho địa phương, thu hút tối đa các nguồn vốn khác cho đầu tư phát triển.

- Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư phát triển.

2. Các tiêu chí phân bổ vốn

a. Các tiêu chí phân bổ vốn cho các huyện, thị xã, thành phố gồm 5 nhóm tiêu chí sau đây:

(1) Tiêu chí dân số, gồm: số dân trung bình và số người dân tộc thiểu số năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố.

(2) Tiêu chí về trình độ phát triển, gồm: tỷ lệ hộ nghèo, số thu nội địa (không bao gồm số thu sử dụng đất).

(3) Tiêu chí diện tích, gồm: diện tích đất tự nhiên của các huyện, thị xã, thành phố và tỷ lệ che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên.

(4) Tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã (gồm: xã, phường, thị trấn) gồm: tiêu chí số đơn vị hành chính cấp xã; số xã miền núi, vùng cao, hải đảo; số xã bãi ngang ven biển.

(5) Tiêu chí bổ sung: Phát triển hạ tầng đạt chuẩn đô thị các loại theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Tỉnh ủy; xã ATK thuộc vùng căn cứ

kháng chiến (ATK lịch sử).

b. Xác định số điểm của từng tiêu chí cụ thể

- *Tiêu chí dân số, gồm 2 tiêu chí:* số dân trung bình và số người dân tộc thiểu số. Cách tính cụ thể như sau:

(1) Điểm của tiêu chí dân số trung bình

Dân số trung bình	Điểm
Từ 5.000 người trở xuống	5
Trên 5.000 người, cứ 5.000 người tăng thêm được tính thêm	3

(2) Điểm của tiêu chí số người dân tộc thiểu số

Số dân	Điểm
Cứ 20.000 người dân tộc thiểu số được	0,5

Dân số và số người dân tộc thiểu số căn cứ vào số liệu công bố theo Niên giám thống kê của tỉnh năm 2019 do Cục Thống kê ban hành.

- *Tiêu chí về trình độ phát triển, gồm 2 tiêu chí:* tỷ lệ hộ nghèo, thu nội địa (không bao gồm khoản thu sử dụng đất).

(1) Điểm của tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo	Điểm
Cứ 1% hộ nghèo	0,1

Tỷ lệ hộ nghèo để tính toán điểm căn cứ vào kết quả rà soát hộ nghèo năm 2019 theo chuẩn giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh công bố.

(2) Điểm tiêu chí thu nội địa (không bao gồm khoản thu sử dụng đất)

Thu nội địa	Điểm
Từ 100 tỷ đồng trở xuống	1
Trên 100 tỷ đồng đến 200 tỷ đồng	0,75
Trên 200 tỷ đồng	0,5

- *Tiêu chí diện tích, gồm 02 tiêu chí:* diện tích đất tự nhiên và tỷ lệ che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên.

(1) Điểm diện tích tự nhiên

Diện tích đất tự nhiên	Điểm
Từ 100 km ² trở xuống	6
Trên 100 km ² đến 500km ² , cứ 50km ² tăng thêm được tính thêm	3
Trên 500 km ² đến 1.000km ² , cứ 50km ² tăng thêm được tính thêm	2
Trên 1.000 km ² , cứ 50km ² tăng thêm được tính thêm	1

(2) Điểm tỷ lệ diện tích che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên

Tỷ lệ diện tích che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên	Điểm
Từ 5% trở xuống	1

Tỷ lệ diện tích che phủ rừng trên tổng diện tích đất tự nhiên	Điểm
Trên 5%	2

Diện tích che phủ rừng căn cứ vào số liệu báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tính đến năm 2019.

- *Tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã, gồm:* tiêu chí số đơn vị hành chính cấp xã; số xã miền núi, vùng cao, hải đảo; số xã bãi ngang ven biển.

(1) Điểm tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã

Xã phường, thị trấn	Điểm
Mỗi xã, phường, thị trấn được tính	1

(2) Điểm tiêu chí xã miền núi, vùng cao

Xã	Điểm
Mỗi xã được tính	0,2

(3) Điểm tiêu chí xã hải đảo (huyện Lý Sơn được xem như có 03 xã hải đảo)

Xã	Điểm
Mỗi xã được tính	0,2

(4) Điểm tiêu chí xã bãi ngang ven biển

Xã	Điểm
Mỗi xã được tính	0,2

- *Tiêu chí bổ sung, gồm:* Phát triển hạ tầng đạt chuẩn đô thị các loại theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020; xã ATK.

(1) Điểm tiêu chí Phát triển hạ tầng đạt chuẩn đô thị các loại theo Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020

Xã phường, thị trấn	Điểm
Đầu tư để đạt chuẩn đô thị loại I	50
Đầu tư để đạt chuẩn đô thị loại II	35
Đầu tư để đạt chuẩn đô thị loại III	25
Đầu tư để đạt chuẩn đô thị loại IV	15

(2) Điểm tiêu chí xã ATK

Xã	Điểm
Mỗi xã được tính	0,2

3. Định mức phân bổ vốn

Căn cứ vào các tiêu chí trên để tính ra số điểm của từng huyện, thị xã, thành phố và tổng số điểm của 13 địa phương làm căn cứ để xác định số vốn phân bổ cho mỗi huyện, thị xã, thành phố. Vốn đầu tư phân bổ cho 01 đơn vị địa phương được tính theo công thức:

$$V_n = \frac{VDT}{D} x D_n$$

Trong đó: - VĐT là tổng vốn đầu tư phân cấp cho các địa phương;

- Đ là tổng điểm của 13 huyện, thị xã, thành phố;

- D_n là tổng điểm của m ỗi huyện, thị xã, thành phố, được xác định trên cơ sở cộng điểm của từng tiêu chí trên;

- V_n là vốn phân bổ cho 1 đơn vị huyện, thị xã, thành phố ứng với D_n .

Điều 7. Tốch thực hiện

Trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, các đơn vị đã được phân bổ vốn có trách nhiệm lựa chọn các công trình, dự án quan trọng, cấp thiết, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án trong phương án bố trí vốn đầu tư trung hạn và hàng năm phù hợp với khả năng cân đối vốn và định hướng ưu tiên phát triển của tỉnh và địa phương mình, đảm bảo theo quy định để thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công.

Trường hợp các đơn vị địa phương sử dụng vốn không đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ, sử dụng vốn không bảo đảm hiệu quả đầu tư, sử dụng không hết vốn trong năm thì UBND tỉnh sẽ xem xét, trình cấp có thẩm quyền theo quy định để điều chỉnh vốn hoặc hạn chế vốn phân bổ trong năm kế hoạch tiếp theo./.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân